TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 12 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Thắng

2. Ông Văn Công Trọn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Cẩm Hường - Là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Quốc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 đối với:

* *Bị cáo:* Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1993; tại tỉnh Cà Mau; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1965; Con bà Nguyễn Thị Kim P (đã chết); Anh chị em ruột có 02 người (lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001); vợ: Nguyễn Thị Ý, sinh năm 1996; Con 02 người (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018); Tiền án; Tiền sự: Không; Bị bắt khẩn cấp ngày 03/12/2022, sau đó khởi tố chuyển tạm giam đến nay.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Ông Tô Minh T, sinh năm 1991 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*
Chị Nguyễn Thị Ý, sinh năm 1996 (có mặt).
Địa chỉ: Khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 02 tháng 12 năm 2022, Nguyễn Hoàng B, Lê Kiện A và Tô Minh T nhậu tại nhà của B ở khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau. Nhậu đến 14 giờ cùng ngày thì nghỉ nhậu; T, A và B cùng ra nhà sau của B để đi vệ sinh. Sau khi đi vệ sinh xong, T đi ra nhà trước ngang chỗ võng của chị Nguyễn Thị Ý (vợ B) nằm đưa con ngủ, T bị té ngồi quỵ xuống và hai tay ôm ngang người chị Ý. Biển nhìn thấy nên kêu A đở T dậy đưa T về. A dẫn T ra hàng ba nhà B, T không có xe về nên đợi A trở về, đồng thời đứng nhìn vào nhà B. Biển cho rằng T có hành vi sàm sở (dê) vợ của B mà còn đứng khiêu khích nên vào nhà sau (chỗ bếp nấu ăn) lấy dao bằng kim loại ra để chém T thì được A và Ý cản ngăn lại. T bỏ qua nhà sau của ông Lê Đặng Đ ở cùng khóm, gần nhà B để trốn. Biển cầm dao đi ra đầu hẻm để tìm T nhưng không gặp nên bỏ về. Trên đường về, Biển ghé nhà Đ mục đích nói chuyện với ông Đ thì gặp T đang đứng ở khu vực nhà bếp của ông Đ. Biển cầm dao bằng kim loại lưỡi dao dài 21cm, mũi bằng, do B đem theo, chém 3 nhát trúng vào ngực và tay trái của T gây thương tích thì được ông Đ và A cản ngăn. T bị thương tích được A và gia đình đưa đi bệnh viện điều trị, B cầm dao đi về nhà. Ngày 03/12/2022, T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Hoàng B.

Yêu cầu bồi thường các khoản chi phí điều trị 50.000.000 đồng. Bị cáo đã khắc phục được 45.000.000 đồng.

***/** Kết luận giám định pháp y về thương tích số 236/TgT ngày 03/12/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh C kết luận: 01 vết thương khoảng liên sườn III thành ngực trái, kích thước: 3,5cm x 0,4cm, tỷ lệ 01% . Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra; 01 vết thương từ 1/3 giữa đến 1/3 dưới mặt sau trong cẳng tay trái, kích thước: 13,5cm x 0,3cm. Tỷ lệ 2%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra; 01 vết thương mô út bàn tay trái, kích thước 4cm x 0,3cm, tỷ lệ 2%. Do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra. Đ1 bó mạch trụ tay trái đã khâu nối (Động mạch trụ, tỷ lệ 05%, tĩnh mạch trụ, tỷ lệ 2,5%), do vật sắc hoặc vật sắc nhọn gây ra.

Tại bản Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 18/TgT-23 ngày 30/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh C kết luận:

Đứt bán phần (không hoàn toàn) dây thần kinh trụ bên trái định khu ở cổ tay trái (nhánh vận động), tỷ lệ 12%; Đứt bán cổ tay trụ, đứt dọc cơ duỗi cổ tay trụ và ngón út (ngón V) tay trái, đứt gân cơ gấp ngón V tay trái, thấu khớp cổ tay trái. Hiện tại hạn chế gấp-duỗi cổ tay trái và ngón IV-V tay trái, tỷ lệ 07%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra nên tại thời điểm giám định theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y là 28%

- Vật chứng vụ án: Ngày 02/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T thu giữ: 01 cây dao cán và lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 32cm, phần cán dao dài

11cm, lưỡi dao dài 21cm, mũi bằng, nơi rộng nhất 7,5cm. Quá trình điều tra chứng minh dao này B sử dụng để chém T gây thương tích. Cùng ngày chị Nguyễn Thị Ý giao nộp: 01 cây dao cán nhựa, lưỡi bằng kim loại màu đen, tổng chiều dài 29cm, phần cán dao dài 12,5cm, lưỡi dao dài 16,5cm, dao mũi bằng, nơi rộng nhất lưỡi dao 07cm. Quá trình điều tra chứng minh cây dao này B cầm theo nhưng không có sử dụng để chém T.

***/** Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố Nguyễn Hoàng B về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về dân sự đã thỏa thuận xong. Tuy nhiên, bị hại có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 5.000.000 đồng do phát sinh đi tái khám.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan sai; các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai; không ai ép cung, móm cung gì đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường cho bị hại 45.000.000 đồng và đồng ý bồi thường tiếp số tiền 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Ý yêu cầu được nhận lại cây dao mà chị đã giao nộp vào ngày 02/12/2022.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo là giữ nguyên Cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T1 và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo B từ 09 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Hoàng B bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. *Về vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. *Tịch thu tiêu hủy*: 01 cây dao cán và lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 32cm, phần cán dao dài 11cm, lưỡi dao dài 21cm, mũi bằng, nơi rộng nhất 7,5cm. *Trả lại cho chị Ý*: 01 cây dao cán nhựa, lưỡi bằng kim loại màu đen, tổng chiều dài 29cm, phần cán dao dài 12,5cm, lưỡi dao dài 16,5cm, dao mũi bằng, nơi rộng nhất lưỡi dao 07cm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình, bị cáo có cha già, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai tại phiên tòa và thảo luận nghị án của HĐXX cho thấy đã có đủ cơ sở để kết luận diễn biến nội dung vụ án như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời mô tả và truy tố. Bị cáo Nguyễn Hoàng B đã thừa nhận dùng cây dao bằng kim loại màu trắng dài 32cm (hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho bị hại T vào chiều ngày 02/12/2022 tại nhà của ông Lê Đặng Đ thuộc khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau. Theo hai bản kết luận giám định của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh C kết luận tổng tỷ lệ thương tật của bị hại T là 28% là do một mình bị cáo gây ra. Như vậy đã có đầy đủ cơ sở quy kết bị cáo Nguyễn Hoàng B về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù bị hại cũng có một phần lỗi do bản thân có uống rượu nên đã có những hành động, cử chỉ sàm sỡ vợ của bị cáo nên xảy ra nghi ngờ. Lẽ ra tại thời điểm bị hại bỏ đi qua nhà ông Đ, bị cáo không tìm được nên về nhà nhưng bị cáo không về mà lại đến nhà ông Đ. Khi gặp bị hại thì bị cáo cầm dao mục đích chém bị hại để gây thương tích. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ dùng cây dao bằng kim loại là vật sắc, cứng, chém mạnh vào người của bị hại sẽ gây thương tích là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại một cách trái pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự, trị an ở địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục riêng cho bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, thật thà nhận tội, bị cáo có tác động gia đình khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại; bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có cha già bị bệnh tặc, có 02 con nhỏ; có bà cố là bà Lê Thị X được tặng danh hiệu bà

Mẹ Việt Nam anh hùng; bị hại cũng có một phần lỗi nên xem đây là những tình tiết làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và để làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại Tô Minh T số tiền 5.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 cây dao cán và lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 32cm, phần cán dao dài 11cm, lưỡi dao dài 21cm, mũi bằng, nơi rộng nhất 7,5cm là hung khí gây án nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; 01 cây dao cán nhựa, lưỡi bằng kim loại màu đen, tổng chiều dài 29cm, phần cán dao dài 12,5cm, lưỡi dao dài 16,5cm, dao mũi bằng, nơi rộng nhất lưỡi dao 07cm không phải hung khí gây án nên trả lại cho chị Nguyễn Thị Ý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu trên số tiền buộc trả cho bị hại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*đã sửa đổi bổ sung năm 2017*).

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng B phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng B **01** (Một) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ ngày 03/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng B bồi thường cho bị hại Tô Minh T 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả thêm khoản lãi tương ứng với số tiền chưa thi hành án với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự . *Tuyên bố tịch thu tiêu hủy*: 01 cây dao cán và lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 32cm, phần cán dao dài 11cm, lưỡi dao dài 21cm, mũi bằng, nơi rộng nhất 7,5cm

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Ý: 01 cây dao cán nhựa, lưỡi bằng kim loại màu đen, tổng chiều dài 29cm, phần cán dao dài 12,5cm, lưỡi dao dài 16,5cm, dao mũi bằng, nơi rộng nhất lưỡi dao 07cm.

(*Các vật chứng trên hiện chi cục thi hành án dân sự quản lý theo biên bản giao nhận ngày 22/3/2023*).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng B phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (chưa nộp). Án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Chí Công